

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HSST

Ngày 12 tháng 6 năm 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Vườn và bà Lê Thị Chiên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Không Thị Phú Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2018/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Ngọc S, sinh ngày 02/10/1993; trú tại: Thôn C, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H và bà Bằng Thị H; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Văn Q, sinh năm 1992; trú tại: Thôn B, xã S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20h ngày 20/02/2018, Đặng Ngọc S đang ở nhà thì có đối tượng tự khai tên là Lê Văn N ở thôn Đ, xã Y, huyện TĐ gọi điện thoại cho S hỏi mua 500.000đ ma túy đá và bảo S mang đến khu vực cổng nhà nghỉ Hồng Hóa ở thôn Tây Sơn, xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo bán cho N, S đồng ý. Sau đó S một mình đi bộ đi mua ma túy, khi ra đến sân thấy anh Trần Văn Q là bạn của S đang ngồi chơi uống nước ở đó. Lúc này, S nhờ anh Q chở Sơn ra khu vực dốc Đá Dựng ở cùng thôn, mục đích để Sơn đi mua ma túy (nhưng S không nói cho anh Q biết) anh Q đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS 30N5 - 3783 của mình chở S đi. Khi đi gần đến khu vực dốc Đá Dựng, S bảo anh Q xuống xe và đứng đợi ở đó còn S một mình điều khiển xe đi mua ma túy. S điều khiển xe đi vào trong khu vực dốc Đá Dựng hỏi mua của một người đàn ông (S không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 01 túi ma túy đá loại Methamphetamine

với giá 300.000đ. Sau khi mua được ma túy S giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi quay lại chỗ anh Q đứng đợi. S nhờ anh Q chở sang xã Bồ Lý, anh Q đồng ý rồi cả hai cùng đi. Trên đường đi N tiếp tục gọi điện cho S hẹn mang ma túy đến cổng nhà nghỉ Hoàng Hóa để bán cho N, S đồng ý. Khi đi gần đến nơi, S gọi điện thoại cho N hẹn gặp nhau ở cổng nhà nghỉ để giao ma túy. Như đã hẹn, N xuống cổng nhà nghỉ gặp S. Khi gặp nhau, N đưa cho S 500.000đ (gồm 02 tờ polime mệnh giá 200.000đ và 01 tờ polime mệnh giá 100.000đ), S cầm tiền và giấu trong túi quần bên phải rồi lấy 01 gói ma túy đưa cho N, N chưa kịp cầm thì bị công an huyện Tam Đảo bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: Thu trên tay phải của S 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng - Sơn khai là ma túy đá - S bán cho N nhưng N chưa kịp cầm thì bị bắt quả tang, niêm phong ký hiệu M1; thu trong túi quần bên phải của S số tiền 500.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS 30N5 - 3783. Thu giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280.

Ngày 20/02/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 41 đối với 01 gói (ký hiệu M1). Tại kết luận giám định số 233/KLGD ngày 24/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất loại Mephentamine... khối lượng mẫu giám định là 0,1554g (không phải một năm năm bốn gam, không kể bao bì).*

Về nguồn gốc ma túy S khai: Ngày 20/02/2018, S mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ của một người nam giới - S không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể - tại khu vực dốc Đá Dựng, thôn Cầu Dưới, xã Quang Sơn, huyện Lập Thạch - sau đó mang đến cổng nhà nghỉ Hồng Hóa thuộc thôn Tây Sơn, xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo bán cho N thì bị Công an huyện Tam Đảo phát hiện bắt quả tang.

Đối với người nam giới S khai đã bán ma túy cho Sơn, do S không biết tên và địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xác minh nên không đề cập xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn Q, ngày 20/02/2018 đã chở Sơn đến khu vực dốc Đá Dựng, thôn Cầu Dưới, xã Quang Sơn, huyện Lập Thạch nhưng S không nói cho anh Q biết mục đích đi mua ma túy về bán do đó anh Q không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Q.

Đối với đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn N, sinh năm 1992, ở thôn Đồng Mới, xã Yên Dương, huyện Tam Đảo là người đã hỏi mua ma túy của S để sử dụng, sau khi bị bắt quả tang, Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo đã đưa về trụ sở lấy lời khai và tường trình sự việc, lợi dụng sơ hở N đã bỏ trốn. Qua điều tra xác minh tại xã Yên Dương, huyện Tam Đảo không có người nào tên là N có lai lịch như đối tượng tự khai. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS 30N5-3783: Quá trình điều tra xác định đó là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Q. Ngày 03/5/2018, Cơ

quan điều tra Công an huyện Tam Đảo đã trả lại cho anh Q chiếc xe trên.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung bên trong lắp thẻ sim có số thuê bao 0965483654 của Đặng Ngọc S. Quá trình điều tra xác định S dùng chiếc điện thoại trên để liên lạc mua bán ma túy với N.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (bên trong có số sim 0916470493), Cơ quan điều tra Công an huyện đã thu giữ của Nguyễn Văn N, quá trình điều tra xác định ngày 20/02/2018, Nam đã sử dụng chiếc điện thoại trên để liên lạc mua bán ma túy với S.

Đối với sim số điện thoại là 0916470493 N sử dụng để liên lạc mua ma túy của S, qua điều tra xác định thẻ sim đứng tên người đăng ký sử dụng là chị Đàm Thanh Ph ở thôn Tân Lập, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo. Chị Ph khai từ trước đến nay chị không đăng ký sử dụng sim nào có số là 0916470493 và cũng không cho ai mượn CMTND để đăng ký thẻ sim điện thoại. Vì vậy không có cơ sở để xác định ai là người sử dụng thẻ sim điện thoại có số trên.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKSTĐ ngày 28/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố Đặng Ngọc S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà đã phân tích hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đặng Ngọc Sơn từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định là 0,0546gam mẫu cùng toàn bộ bao gói; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ là tiền do Sơn bán ma túy mà có; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung của Đặng Ngọc Sơn, tịch thu tiêu hủy thẻ sim có số thuê bao 0965483654; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen của Nguyễn Văn Nam, tịch thu tiêu hủy thẻ sim có số thuê bao là 0916470493;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với các chứng cứ khác đã được thu thập và phù hợp với Cáo trạng đã được Đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Do vậy đã có

đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Sơn phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Ma túy là một tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm sứt mẻ đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung;

[2] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Do vậy cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3] về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS 30N5-3783: Quá trình điều tra xác định đó là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Quyết. Ngày 03/5/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo đã trả lại cho anh Quyết chiếc xe trên, sau khi nhận lại tài sản anh Quyết không có đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; cần tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định là 0,0546gam mẫu cùng toàn bộ bao gói; cần tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ là tiền do Sơn bán ma túy mà có; cần tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung của Đặng Ngọc Sơn, tịch thu tiêu hủy thẻ sim có số thuê bao 0965483654; cần tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen của Nguyễn Văn Nam, tịch thu tiêu hủy thẻ sim có số thuê bao là 0916470493;

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[6] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được Điều tra viên, Kiểm sát điều tra, thu thập theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng mọi hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật

tổ tụng hình sự trong việc điều tra, truy tố đối với bị cáo;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Ngọc Sơn phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đặng Ngọc Sơn 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 20/02/2018;

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định là 0,0546gam mẫu cùng toàn bộ bao gói; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ là tiền do Sơn bán ma túy mà có; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung của Đặng Ngọc Sơn, tịch thu tiêu hủy thẻ sim có số thuê bao 0965483654; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen của Nguyễn Văn Nam, tịch thu tiêu hủy thẻ sim có số thuê bao là 0916470493;

(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2018)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/PL-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Việt

